

Phụ lục VI

BIỂU MẪU QUẢN LÝ, THEO DÕI ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN AN TOÀN DỊCH BỆNH HOẶC ĐƯỢC GIÁM SÁT DỊCH BỆNH; CÁC CƠ SỞ THU GOM, KINH DOANH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN GIỐNG ĐÃ ĐƯỢC GIÁM SÁT DỊCH BỆNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Sở Nông nghiệp và PTNT.....

Chi cục.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Email:.....

1. Đối với tôm nước lợ:

STT	Tên và địa chỉ của cơ sở	Số lượng giống thiết kế (con)	Tên bệnh	Các bệnh đã được công nhận an toàn dịch bệnh		Các bệnh đã được giám sát không có mầm bệnh	
				Ngày cấp	Ngày hết hạn	Thời gian thực hiện giám sát	Kết quả giám sát
	Ví dụ: Nguyễn Văn A ĐC: Thôn/ấp....., xã....., huyện..... ĐT:.....		Đốm trắng (WSV)	.../.../...	.../.../...	.../.../...	Âm tính
			Đầu vàng (YHV)				
			Hội chứng Taura				
			Hoại tử dưới vỏ và cơ quan biểu mô (IHHNV)				
			Hoại tử gan tụy cấp (AHPND)				
			Hoại tử cơ (Infectious Myonecrosis Disease)				
			Vi bào tử trùng				

2. Đối với họ cá chép:

STT	Tên và địa chỉ của cơ sở	Số lượng giống thiết kế (con)	Tên bệnh	Các bệnh đã được công nhận an toàn dịch bệnh		Các bệnh đã được giám sát không có mầm bệnh	
				Ngày cấp	Ngày hết hạn	Thời gian thực hiện giám sát	Kết quả giám sát
			Xuất huyết mùa xuân (SVC)	.../.../...	.../.../...	.../.../...	Âm tính
			Bệnh do KHV (Koi Herpesvirus Disease)				

3. Đối với cá tra:

STT	Tên và địa chỉ của cơ sở	Số lượng giống thiết kế (con)	Tên bệnh	Các bệnh đã được công nhận an toàn dịch bệnh		Các bệnh đã được giám sát không có mầm bệnh	
				Ngày cấp	Ngày hết hạn	Thời gian thực hiện giám sát	Kết quả giám sát
			Gan thận mủ ở cá da trơn (<i>Enteric Septicaemia of Catfish</i>)	.../.../...	.../.../...	.../.../...	Âm tính

4. Đối với cá chẽm, cá song:

STT	Tên và địa chỉ của cơ sở	Số lượng giống thiết kế (con)	Tên bệnh	Các bệnh đã được công nhận an toàn dịch bệnh		Các bệnh đã được giám sát không có mầm bệnh	
				Ngày cấp	Ngày hết hạn	Thời gian thực hiện giám sát	Kết quả giám sát

			Hoại tử thần kinh (<i>Viral Nervous Necrosis/Viral Encephalopathy and Retinopathy</i>)	.../.../...	.../.../...	.../.../...	Âm tính
--	--	--	--	-------------	-------------	-------------	---------

5. Đối với cá rô phi:

STT	Tên và địa chỉ của cơ sở	Số lượng giống thiết kế (con)	Tên bệnh	Các bệnh đã được công nhận an toàn dịch bệnh		Các bệnh đã được giám sát không có mầm bệnh	
				Ngày cấp	Ngày hết hạn	Thời gian thực hiện giám sát	Kết quả giám sát
			Bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn <i>Streptococcus/Streptococcosis</i>	.../.../...	.../.../...	.../.../...	Âm tính

Ghi chú:

Cơ quan kiểm dịch động vật nội địa lập danh sách các cơ sở nuôi trồng thủy sản; cơ sở thu gom, kinh doanh động vật thủy sản sử dụng làm giống theo Biểu mẫu này để làm cơ sở thực hiện việc kiểm dịch vận chuyển động vật thủy sản sử dụng làm giống ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.